**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | -VB thông tin  -Tiếng Việt: TP biệt lập; câu phân loại theo mục đích nói; | **4** | **0** | **2** | **2** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| *Tỉ lệ%* | |  | *20%* |  | *10* | *10* |  | *20* |  |  |  |
| **2** | **Viết** | -Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| *Tỉ lệ%* | |  |  | *10* |  | *10* |  | *10* |  | *10* |  |
| **Tổng** | | | **20** | **10** | **10** | **20** |  | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **30** | | **30** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

***Thời gian làm bài: 90 phút***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | VB thông tin | **a. Nhận biết**  - Nhận biết được đặc điểm văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên.  - Nhận biết được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu.  - Nhận biết được các thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản.  **b.Thông hiểu**  - Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm văn bản thông tin: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.  - Phân tích được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu.  **c.Vận dụng**  - Liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.  - Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể. |  |  |  |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện | **a.Nhận biết**  - Nhận biết được yêu cầu của đề bài phân tích một tác phẩm truyện.  **b.Thông hiểu**  - Viết đúng ND+HT của bài văn phân tích một tác phẩm truyện.  - Nêu được ngắn gọn nội chính, chủ đề của tác phẩm truyện.  - Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  **c.Vận dụng**  - Phân tích được một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm ( cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ…)  **d.Vận dụng cao**  Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: Có bố cục rõ ràng, dẫn chứng cụ thể, nội dung lập luận thuyết phục.  - Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn chi tiết, hình ảnh tiêu biểu thuyết phục |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **2TN**  **2TL** | **2 TL** | **1 TL\*** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **30** | **30** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT THÀNH PHỐ …..**  **TRƯỜNG THCS ……** | **KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  *Thời gian làm bài : 90 Phút* | |
|  |
| *(Đề có 2 trang)* |
| Họ tên : .......................................... Số báo danh : ................... | | **Mã Đề 001** |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

Hiện tại, Trái Đất nóng lên chủ yếu là do con người tạo ra thông qua các hoạt động đốt cháy nhiên liệu hóa thạch (dầu, khí đốt, than đá…) cùng các loại khí thải khác nên lượng nhiệt bị giữ lại ở bầu khí quyển.

Một số hoạt động chính là nguyên nhân khiến cho Trái Đất nóng lên:

**Hiệu ứng nhà kính**

Các hiện tượng hiệu ứng nhà kính tăng lên rõ rệt trong thời gian gần đây đã làm thủng tầng ô-dôn... Những nơi bị thủng hoặc mất đi tầng ô-dôn thì nơi đó đất đai sẽ bị sa mạc hóa không còn tác dụng cân bằng hệ sinh thái như hiện tại thành ra ban ngày nóng, ban đêm lạnh.

**Quá trình công nghiệp hóa**

Do sự phát triển nhanh chóng như vũ bão của khoa học công nghệ cùng sự phát triển của nền kinh tế nên nhiều nhà máy xả thải trực tiếp và phun khí thải vào môi trường. Số lượng phương tiện từ xe cộ (xe máy, xe đạp, ô tô…) cũng đã thải ra một lượng lớn khí các-bô-níc. Khi lượng khí các-bô-níc có nhiều trong bầu khí quyển do ánh nắng Mặt Trời chiếu vào làm tăng nhiệt độ của bề mặt Trái Đất.

**Rừng bị tàn phá**

Nếu như khí các-bô-níc thải ra thì theo quy luật tự nhiên sẽ được cây xanh quang hợp để cung cấp lượng ô-xi cần thiết cho con người. Tuy nhiên, số lượng cây xanh đã bị tàn phá hết nên đã không thể phân giải hết lượng khí các-bô-níc trong môi trường khiến cho Trái Đất càng ngày càng nóng lên rõ rệt. Diện tích rừng bị tàn phá ngày càng rộng nên tia nắng Mặt Trời chiếu xuống Trái Đất không có tầng lá xanh của cây chặn lại nên khi chiếu xuống mặt đất sẽ hình thành nên những vùng đất khô cằn, nóng như hoang mạc. Mùa mưa không có rừng để giữ nước lại nên sẽ gây lũ lụt còn mùa khô thì xảy ra hạn hán.

(*Nguyên nhân khiến trái đất nóng lên*, Theo LV, quangnam.gov.vn)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.** Xác định thể loại của văn bản trên?

**A.** Văn bản thông tin **B.** Truyện ngắn

**C.** Thơ **D.** Văn bản nhật dụng

**Câu 2.** Theo văn bản, các nguyên nhân chính khiến Trái Đất nóng lên là gì?

**A.** Hiệu ứng nhà kính, thủng tầng ô-dôn, quá trình công nghiệp hóa.

**B.** Quá trình công nghiệp hóa, tăng khí mê tan; rừng bị tàn phá.

**C.** Hiệu ứng nhà kính, quá trình công nghiệp hóa; rừng bị tàn phá.

**D.** Số lượng phương tiện xe cộ tăng nhanh, hiệu ứng nhà kính, rừng bị tàn phá.

**Câu 3.** Thành phần biệt lập được sử dụng trong câu “*Số lượng phương tiện từ xe cộ (xe máy, xe đạp, ô tô…) cũng đã thải ra một lượng lớn khí các-bô-níc.” là:*

**A.** Thành phần tình thái **B.** Thành phần gọi đáp

**C.** Thành phần phụ chú **D.** Thành phần cảm thán

**Câu 4.** Dòng nào sau đây nêu lên chính xác nghĩa của từ *hoang mạc* trong văn bản trên?

**A.** Vùng đất rộng lớn, khí hậu khô cằn, không có cây cối và người ở.

**B.** Vùng đất hoang rộng lớn, hầu như không có cây cối và người ở.

**C.** Vùng đất hoang rộng lớn, khí hậu khô cằn, hầu như không có cây cối và người ở.

**D.** Vùng đất có khí hậu khô cằn, không có cây cối và người ở.

**Câu 5.** Các đề mục được in đậm trong văn bản có tác dụng như thế nào?

**A.** Nêu lên các thông tin chủ yếu của văn bản.

**B.** Nêu lên chủ đề của văn bản.

**C.** Nêu lên thông điệp của văn bản.

**D.** Nêu lên mục đích của văn bản.

**Câu 6.** Trong đoạn văn ***Rừng bị tàn phá***, các thông tin được trình bày theo trình tự nào?

**A.** Trình tự thời gian **B.** Quan hệ nhân quả

**C.** Mức độ quan trọng của đối tượng **D.** So sánh và đối chiếu các đối tượng

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 7.** Xét theo mục đích nói, câu văn “*Các hiện tượng hiệu ứng nhà kính tăng lên rõ rệt trong thời gian gần đây đã làm thủng tầng ô-dôn*.” thuộc kiểu câu gì?

**Câu 8.** Bằng trải nghiệm của bản thân hoặc qua sách, báo, và các phương tiện thông tin khác, em hãy kể 3 hậu quả do hiện tượng Trái Đất nóng lên gây ra.

**Câu 9.** Theo em, thông điệp mà tác giả gửi gắm qua văn bản trên là gì?

**Câu 10.** Con người có thể làm gì để hạn chế tình trạng Trái Đất nóng lên? (Viết câu trả lời bằng ba câu đến năm câu văn).

**II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn nêu cảm nhận của em về văn bản Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê.

**----------HẾT----------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – MÃ 001**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **A.** Văn bản thông tin | 0,5 |
| **2** | **C.** Hiệu ứng nhà kính, quá trình công nghiệp hóa; rừng bị tàn phá. | 0,5 |
| **3** | **C.** Thành phần phụ chú | 0,5 |
| **4** | **A.** Vùng đất rộng lớn, khí hậu khô cằn, không có cây cối và người ở. | 0,5 |
| **5** | **A.** Nêu lên các thông tin chủ yếu của văn bản. | 0,5 |
| **6** | **B.** Quan hệ nhân quả | 0,5 |
| **7** | Câu kể. | 0,5 |
| **8** | Học sinh có thể kể một trong các hậu quả sau:  - Băng ta, môi trường sống của sinh vật bị ảnh hưởng, mực nước biển tăng, diện tích đất liền bị thu hẹp.  - Gây ra các hiện tượng thời tiết bất thường: lũ lụt, hạn hán, mưa bão, sóng thần…  - Ảnh hưởng đến sức khoẻ con người. | 0,5 |
| **9** | Học sinh nêu được cụ thể bức thông điệp; ý nghĩa của bức thông điệp rút ra từ văn bản.  - Gợi ý: Các hoạt động của con người có ảnh hưởng nghiêm trọng tới Trái Đất và chính môi trường sống của chúng ta. Do đó bên cạnh việc phát triển kinh tế cần phải có những giải pháp để chung tay bảo vệ môi trường. | 1,0 |
|  | **10** | Học sinh nêu được cụ thể một số giải pháp hạn chế tình trạng Trái Đất nóng lên.  - Gợi ý: Tích cực trồng cây, gây rừng; sử dụng tích cực các phương tiện công cộng hoặc xe đạp, đi bộ… để giảm lượng khói bụi từ xe cộ; các nhà máy, xí nghiệp cần xử lí chất thải trước khi xả ra môi trường, tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn ghi lại cảm nhận về văn bản truyện Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê*  - Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.  - Nêu được cảm nghĩ về nội dung và nghệ thuật, nêu được giá trị của văn bản.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp. | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Nêu cảm nhận về văn bản Những ngôi sao xa xôi – Lê Minh Khuê | 0,5 |
| HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  \*Mở bài: - Giới thiệu về tác giả Lê Minh Khuê, văn bản Những ngôi sao xa xôi.  - Nêu ý kiến đánh giá khái quát về tác phẩm.  \*Thân bài:  - Trình bày cảm nghĩ về nội dung:  + Vẻ đẹp của ba cô gái thanh niên xung phong: Dũng cảm, kiên cường, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc; đời sống nội tâm phong phú, lạc quan, yêu đời; tình đồng chí, đồng đội gắn bó.  + Vẻ đẹp riêng của từng cô gái: Phương Định, Nho, Thao.  - Trình bày cảm nghĩ về nghệ thuật: Nghệ thuật kể chuyện, lựa chọn ngôi kể, nghệ thuật xây dựng nhân vật…  \*Kết bài: Nêu khái quát cảm nghĩ về văn bản. Giá trị của văn bản. | 0,5  2,0  0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT THÀNH PHỐ ……….**  **TRƯỜNG ……..** | **KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  *Thời gian làm bài : 90 Phút* | |
|  |
| *(Đề có 2 trang)* |
| Họ tên : .......................................... Số báo danh : ................... | | **Mã đề 002** |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

Biến đổi khí hậu đề cập đến sự thay đổi lâu dài về nhiệt độ và các hình thái thời tiết. Những thay đổi này có thể là tự nhiên, chẳng hạn như thông qua các biến động trong chu kỳ Mặt Trời. Nhưng kể từ những năm 1800, các hoạt động của con người đã trở thành nguyên nhân chính gây nên biến đổi khí hậu, chủ yếu do việc đốt nhiên liệu hóa thạch như than đá, dầu mỏ và khí đốt tự nhiên.

Quá trình đốt nhiên liệu hóa thạch tạo ra lượng phát thải khí nhà kính rất lớn, có chức năng giống như một “tấm chăn” quấn quanh Trái Đất giữ nhiệt của Mặt Trời trong bầu khí quyển và làm tăng nhiệt độ của hành tinh.

Các loại khí nhà kính chính gây biến đổi khí hậu là carbon dioxide (CO2) và methane (CH4), được tạo ra từ việc sử dụng xăng để lái ô-tô hoặc than để sưởi ấm một tòa nhà. Việc phát quang đất và rừng cũng có thể sản sinh ra khí CO2. Trong khi đó, các bãi rác là nguồn “siêu phát thải” khí methane – thời gian tồn tại trong khí quyển ngắn hơn nhưng có khả năng giữ nhiệt tỏa ra từ Mặt Trời cao hơn nhiều lần so với CO2. Một số nguồn phát thải khí nhà kính khác bao gồm năng lượng, công nghiệp, giao thông, các tòa nhà, nông nghiệp và sử dụng đất.

(*Biến đổi khí hậu – mối đe doạ toàn cầu*, Văn Toản, nhandan.vn)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.** Xác định thể loại của văn bản trên?

**A.** Văn bản thông tin **B.** Truyện ngắn

**C.** Thơ **D.** Văn bản nhật dụng

**Câu 2.** Theo văn bản, nguyên nhân chính gây nên biến đổi khí hậu là:

**A.** Sự thay đổi của Trái Đất

**B.** Sử dụng các nhiên liệu hoá thạch

**C.** Tác động của con người vào tự nhiên

**D.** Đất và rừng bị phát quang

**Câu 3.** Thành phần biệt lập được sử dụng trong câu “Các loại khí nhà kính chính gây biến đổi khí hậu là carbon dioxide (CO2) và methane (CH4), được tạo ra từ việc sử dụng xăng để lái ô-tô hoặc than để sưởi ấm một tòa nhà.” là:

**A.** Thành phần tình thái **B.** Thành phần gọi đáp

**C.** Thành phần phụ chú **D.** Thành phần cảm thán

**Câu 4.** Dòng nào sau đây nêu lên chính xác nghĩa của từ *phát thải* trong văn bản trên?

**A.** Chất thải trong hoạt động lao động, sản xuất

**B.** Khí thải tồn tại trong khí quyển

**C.** Hoạt động giải phóng các khí thải độc hại ra môi trường

**D.** Hoạt động giải phóng các chất hoặc khí thải từ các nguồn khác nhau vào môi trường

**Câu 5.** Các loại khí nhà kính gây nên biến đổi khí hậu được hình thành từ:

**A.** Hoạt động sử dụng xăng và than, phát quang đất và rừng

**B.** Các bãi rác thải

**C.** Năng lượng công nghiệp, giao thông, các toà nhà, nông nghiệp và sử dụng đất

**D.** Tất cả các ý trên

**Câu 6.** Trong đoạn cuối văn bản, các thông tin được trình bày theo trình tự nào?

**A.** Trình tự thời gian

**B.** Mức độ quan trọng của đối tượng

**C.** Quan hệ nhân quả

**D.** So sánh và đối chiếu các đối tượng.

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 7.** Xét theo mục đích nói, câu văn “Việc phát quang đất và rừng cũng có thể sản sinh ra khí CO2.” thuộc kiểu câu gì?

**Câu 8.** Bằng trải nghiệm của bản thân hoặc qua sách, báo, và các phương tiện thông tin khác, em hãy kể 3 tác động của Biến đổi khí hậu đối với thiên nhiên và con người.

**Câu 9.** Theo em, thông điệp mà tác giả gửi gắm qua văn bản trên là gì?

**Câu 10.** Con người có thể làm gì để hạn chế tình trạng Biến đổi khí hậu? (Viết câu trả lời bằng ba câu đến năm câu văn).

**II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn nêu cảm nhận của em về văn bản Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê.

**----------HẾT----------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – MÃ 002**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **A.** Văn bản thông tin | 0,5 |
| **2** | **C.** Tác động của con người vào tự nhiên | 0,5 |
| **3** | **C.** Thành phần phụ chú | 0,5 |
| **4** | **D.** Hoạt động giải phóng các chất hoặc khí thải từ các nguồn khác nhau vào môi trường | 0,5 |
| **5** | **D.** Tất cả các ý trên | 0,5 |
| **6** | **B.** Mức độ quan trọng của đối tượng | 0,5 |
| **7** | Câu kể. | 0,5 |
| **8** | Học sinh có thể kể một trong các hậu quả sau:  - Băng tan, môi trường sống của sinh vật bị ảnh hưởng, mực nước biển tăng, diện tích đất liền bị thu hẹp.  - Gây ra các hiện tượng thời tiết bất thường: lũ lụt, hạn hán, mưa bão, sóng thần…  - Ảnh hưởng đến sức khoẻ con người. | 0,5 |
| **9** | Học sinh nêu được cụ thể bức thông điệp; ý nghĩa của bức thông điệp rút ra từ văn bản.  - Gợi ý: Các hoạt động của con người có ảnh hưởng nghiêm trọng tới Trái Đất và chính môi trường sống của chúng ta. Do đó bên cạnh việc phát triển kinh tế cần phải có những giải pháp để chung tay bảo vệ môi trường. | 1,0 |
|  | **10** | Học sinh nêu được cụ thể một số giải pháp hạn chế tình trạng Biến đổi khí hậu  - Gợi ý: Tích cực trồng cây, gây rừng; sử dụng tích cực các phương tiện công cộng hoặc xe đạp, đi bộ… để giảm lượng khói bụi từ xe cộ; các nhà máy, xí nghiệp cần xử lí chất thải trước khi xả ra môi trường, tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | 4,0 |
|  |  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn ghi lại cảm nhận về văn bản truyện Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê  - Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.  - Nêu được cảm nghĩ về nội dung và nghệ thuật, nêu được giá trị của văn bản.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp. | 0,5 |
|  |  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Nêu cảm nhận về văn bản Những ngôi sao xa xôi – Lê Minh Khuê | 0,5 |
|  |  | HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  \*Mở bài: - Giới thiệu về tác giả Lê Minh Khuê, văn bản Những ngôi sao xa xôi.  - Nêu ý kiến đánh giá khái quát về tác phẩm.  \*Thân bài:  - Trình bày cảm nghĩ về nội dung:  + Vẻ đẹp của ba cô gái thanh niên xung phong: Dũng cảm, kiên cường, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc; đời sống nội tâm phong phú, lạc quan, yêu đời; tình đồng chí, đồng đội gắn bó.  + Vẻ đẹp riêng của từng cô gái: Phương Định, Nho, Thao.  - Trình bày cảm nghĩ về nghệ thuật: Nghệ thuật kể chuyện, lựa chọn ngôi kể, nghệ thuật xây dựng nhân vật…  \*Kết bài: Nêu khái quát cảm nghĩ về văn bản. Giá trị của văn bản. | 0,5  2,0  0,5 |